

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 09/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Tiến Hiệt, bà Lò Thị Thuý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải , Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đôn, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 11/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 26/6/2021 đối với:

Bị cáo: *Vì Văn T*, sinh năm 1975 tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vì Văn Đ và bà Vì Thị U (đều đã chết); bị cáo có vợ là Vì Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2004 bị Công an huyện Yên Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2011 Công an huyện Yên Châu xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2021 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan : Chị Vũ Thị T, sinh năm 1963, trú tại: Bản Y, xã Lo, huyện Y, tỉnh Sơn La. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 35 phút, ngày 02 tháng 3 năm 2021 tại bản Nong Đúc, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tổ Công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Công an xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với: Vì Văn T- Sinh năm: 1975- Trú tại: Bản Nong

Đúc, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 03 túi nilon màu hồng, bên trong mỗi gói nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine do Vi Văn T cầm ở tay phải giao nộp cho tổ công tác; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, BKS: 26N1- 025.44, màu sơn đỏ- đen- bạc, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Vi Văn Đ; 01 bật lửa ga màu đỏ đã sử dụng thu giữ của Vi Văn T; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 050325250 mang tên Vi Văn T do Công an Sơn La cấp ngày 05/4/2013.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021 Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Vi Văn T và trích rút mẫu để giám định: 01 gói nilon màu hồng thứ nhất bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,05 gam kí hiệu T1; 01 gói nilon màu hồng thứ hai bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,08 gam kí hiệu T2; 01 gói nilon màu hồng thứ ba bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,08 gam kí hiệu T3 gửi giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 533/KLMT ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Các mẫu gửi giám định kí hiệu T1, T2, T3 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 0,21 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,21 gam; loại Heroine.

Quá trình điều tra, Vi Văn T khai nhận: Khoảng 09 giờ, ngày 02 tháng 3 năm 2021, Vi Văn T mời Vi Văn Đ- Sinh năm: 1986- Trú tại: Bản Tà Vàng, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu (cháu của Vi Văn T) đến nhà của T ở bản Nong Đúc, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La ăn cơm. Đ đồng ý rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, BKS: 26N1- 025.44 của Vũ Thị T- Sinh năm: 1963- Trú tại: Bản Yên Thi, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu (mẹ đẻ của Vi Văn Đ) đến nhà Vi Văn T. Khoảng 11 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong Vi Văn T nhờ Đ điều khiển xe máy chở T đến lán nương của gia đình giáp ranh với khu nương bản Xa Lú, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu để xem bò của gia đình vừa đẻ, Đ đồng ý (mục đích T tìm mua ma túy để sử dụng). Vi Văn Đ điều khiển xe máy chở Vi Văn T ngồi sau mang theo số tiền 200.000 đồng theo đường liên bản đến bản Co Tông, xã Tú Nang, huyện Yên Châu. Khi cách khu nương của gia đình khoảng 200m, do đường dốc không đi xe máy được, T bảo Đ dừng xe đứng ở đường đợi. T đi bộ đến gần lán nương của gia đình thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi (T không biết tên, địa chỉ) đang đứng cạnh đường. Qua nói chuyện T biết người đàn ông dân tộc Mông có ma túy bán nên hỏi và mua được của người đàn ông dân tộc Mông 04 gói nilon màu hồng bên trong chứa Heroine với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, T cầm 04 gói ma túy ở tay phải rồi vào lán nương của gia đình lấy 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt hít. Sử dụng ma túy xong, T lấy mảnh nilon màu xanh gói 03 gói nilon màu hồng vào trong rồi cầm ở tay phải đi bộ đến chỗ Đ đang đợi. Gặp Vi Văn Đ, T không nói cho Đ biết việc T mua và cất giấu ma túy trong người rồi bảo Đ điều khiển xe máy về. Khi Đ và T về đến đầu bản Nong Đúc, xã

Lóng Phiêng, huyện Yên Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Công an xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn T trình bày ý kiến, giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đối với Vì Văn Đ là người điều khiển xe máy chở Vì Văn T đi ma túy khi bị bắt quả tang, quá trình điều tra xác định Vì Văn Đ không biết việc Vì Văn T mua và cất giấu trái phép chất ma túy để bản thân sử dụng. Do đó hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với người bán ma túy cho Vì Văn T, theo lời khai của T đó là người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi (T không biết tên, tuổi, địa chỉ). Nơi trao đổi mua bán ma túy diễn ra ngoài đường nên cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS: 26N1- 025.44, màu sơn đỏ - đen - bạc thu giữ khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của chị Vũ Thị Thuốt- Sinh năm: 1963- Trú tại: Bản Yên Thi, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La (mẹ của Vì Văn Đ) cho Vì Văn Đ mượn để đi lại. Chị Vũ Thị Thuốt không biết Vì Văn Đ dùng chiếc xe máy trên chở Vì Văn T đi mua và cất giấu trái phép chất ma túy. Ngày 09 tháng 3 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại chiếc xe trên cho chị Vũ Thị Thuốt.

Cáo trạng số 29/CT-VKSYC ngày 11/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu truy tố bị can Vì Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vì Văn T từ 16 đến 22 tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 02/3/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Vì Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 02/3/2021 bên trong gồm có: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu xanh + 03 mảnh nilon màu hồng; 01 bát lửa ga màu đỏ đã sử dụng;

Tuyên trả cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân số 050325250 mang tên Vì Văn T do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 05/4/2013.

3. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Yên Châu lập vào hồi 12 giờ 35 phút ngày 02/3/2021; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 533 ngày 04/3/2021, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Các mẫu gửi giám định kí hiệu T1, T2, T3 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 0,21 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,21 gam; loại Heroine.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 02/3/2021 Vì Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có tổng khối lượng 0,21 gam, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, năm 2004

bị Công an huyện Yên Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ; năm 2011 bị Công an huyện Yên Châu xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc . Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Vì Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 02/3/2021 bên trong gồm có: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu xanh + 03 mảnh nilon màu hồng + 01 bật lửa ga màu đỏ đã sử dụng là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 050325250 mang tên Vì Văn T do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 05/4/2013. Xét là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến vụ án. Cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS: 26N1- 025.44, màu sơn đỏ - đen - bạc thu giữ khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của chị Vũ Thị T- Sinh năm: 1963- Trú tại: Bản Yên Thi, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La (mẹ của Vì Văn Đ) cho Vì Văn Đ mượn để đi lại . Chị Vũ Thị T không biết Vì Văn Đ sử dụng chiếc xe máy trên chở Vì Văn T đi mua và cất giấu trái phép chất ma túy. Việc ngày 09 tháng 3 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu trả lại chiếc xe trên cho chị Vũ Thị T quản lý, sử dụng là đúng quy định của pháp luật, được chấp nhận.

[5] Đối với người bán ma túy cho Vì Văn T, theo lời khai của T đó là người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi (T không biết tên, tuổi, địa chỉ). Nơi trao đổi mua bán ma túy diễn ra ngoài đường nên cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về án phí: Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số , sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vi Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 02/3/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Vi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 02/3/2021 bên trong gồm có: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu xanh + 03 mảnh nilon màu hồng; 01 bật lửa ga màu đỏ, bật lửa đã sử dụng.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân số 050325250 mang tên Vi Văn T do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 05/4/2013.

Chấp nhận việc ngày 09 tháng 3 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS: 26N1- 025.44, màu sơn đỏ - đen - bạc cho chị Vũ Thị T quản lý, sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Triệu Văn Quang